TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 21 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Lê Thị Tuyết Thanh.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 01/HSST-QĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/HSST-QĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ Lê Thế A, sinh năm 1982 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT: Tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Tổ 9, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức M và bà Trần Thị B; vợ: Nguyễn Thị Phương H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/7/2010, Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 350.000 đồng về hành vi "Đánh nhau"; bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 30/11/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay; có mặt.

2/ Nguyễn Thị D, sinh năm 1968 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; chồng: Trần Đức T; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 30/11/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay; có mặt.

3/ Chu Thị T, sinh năm 1966 tại Hà Nam; nơi cư trú: tổ 11, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Đức C (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; chồng: Nguyễn Gia H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Ngày 18/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 13 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng về tội "Đánh bạc"; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/11/2022, chuyển tạm giam từ ngày 30/11/2022 đến nay; có mặt.

4/ Đoàn Thị Bích Th, sinh năm 1972 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT: tổ 6, phường M, thành phố P, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: tổ 1, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Tịnh C và bà Nguyễn Thị Ch; chồng: Nguyễn Văn D (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/12/2004, Phòng CSĐT tội phạm về TTXH Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 30/11/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay; có mặt.

5/ Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1983 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT: tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: tổ 9, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: cán bộ; trình độ văn hóa: 12/12; Đảng, đoàn thể: Đảng viên (đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng); dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chồng: Lê Thế A; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Trần Thị L, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 8, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2/ Chị Nguyễn Thị Quỳnh L1, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 11, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, Nguyễn Thị D điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến quán kem MIXUE thuê nhà vợ chồng Lê Thế A và Nguyễn Thị Phương H tại địa chỉ số 78 đường B, thành phố P ăn kem thì gặp Đoàn Thị Bích Th cũng đi bộ đến quán kem. Lúc này H đi từ tầng 2 xuống thì gặp Th và D nên rủ lên tầng 2 uống nước. Khi lên tầng 2 thì gặp Lê Thế A (là chồng H), Thế A đã rủ D, Th đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi "Lốc" được thua bằng tiền. Thế A lấy 01 bộ tú lơ khơ để trên chiếu trải sẵn ở phòng khách, sau đó D, Th và H ngồi xuống chiếu chơi.

Cách thức đánh bạc và tỷ lệ tiền thắng thua được những người chơi thống nhất như sau: Người chơi sử dụng bộ bài gồm 52 quân, được ký hiệu từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, mỗi quân bài có bốn chất, theo thứ tự từ chất lớn nhất đến chất nhỏ nhất là rô, cơ, tép, bích. Bài được chia đều cho mỗi người 10 lá bài, bài lẻ là các quân bài đơn lẻ không nằm trong bộ nào, thứ tự các quân bài sẽ là 3, 4, 5… J, Q, K, A, 2; đôi là cặp bài gồm 02 quân bài cùng số; sảnh là quân bài có thứ tự liên tiếp nhau từ quân bài 3 trở lên; người nào hết quân bài trên đầu tiên sẽ là người thắng, những người chơi còn lại sẽ đếm số quân bài trên tay mình còn bao nhiêu quân bài sẽ phải trả cho người thắng ván bài đó 10.000 đồng/01 quân bài; báo lốc là người chơi nào thấy bài của mình có thể về nhất và không ai chặn được thì người đó sẽ báo lốc để giành quyền ưu tiên đánh trước, nếu người báo lốc mà thắng thì những người chơi còn lại sẽ mất 250.000 đồng cho người báo lốc; nếu báo lốc mà thua thì người báo lốc sẽ mất 1.000.000 đồng cho người chặn được; nếu người thắng trong 01 ván bài mà có ai bị cháy bài thì người thắng ván bài đó sẽ được 200.000 đồng của người bị cháy bài. Trong quá trình chơi nếu người nào có tứ quý mà chặn quân 2 của người chơi khác thì sẽ được 200.000 đồng của người bị chặn quân 2. Người thắng ván trước

sẽ là người được chia bài trước, người đi sau sẽ lần lượt chặn bài của người đi trước, nếu người đi sau không chặn được thì sẽ bỏ lượt của vòng chơi đó.

D, Th và H đánh bạc còn Thế A đứng xem một lúc rồi đi dọn dẹp nhà cửa. D, Th, H đánh bạc được khoảng 10 phút thì D sử dụng điện thoại di động của mình gọi điện thoại rủ Chu Thị T đến nhà H để đánh bạc, T đồng ý. Trong khi đánh bạc H bị thua hết tiền, Thế A đã đưa cho H 270.000 đồng để H tiếp tục đánh bạc. Khoảng 10 phút sau, T đến nhà H rồi đi lên tầng 2 tham gia đánh bạc cùng H, D và Th. Quá trình chơi, H tiếp tục bị thua hết tiền và không chơi nữa thì Thế A vào thay chỗ của H đánh bạc cùng T, D và Th. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi Thế A, D, Th và T đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi "Lốc" thì bị tổ công tác đội điều tra tổng hợp - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp cùng Công an phường H phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ đồ vật, tài sản gồm:

- 01 chiếu nhựa màu vàng - nâu; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân có hoa văn màu trắng - xanh.

- Tạm giữ của Chu Thị T số tiền 1.380.000 đồng dưới chiếu trước mặt T, 9.300.000 đồng trong ví giả da màu đen, 01 ví giả gia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, 01 xe máy điện nhãn hiệu Dibao màu xanh.

- Tạm giữ của Đoàn Thị Bích Th: Số tiền 4.510.000 đồng thu dưới chiếu trước mặt Thủy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị D số tiền 600.000 đồng thu dưới chiếu trước mặt Dung, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode BKS 90B1- 632.89.

- Tạm giữ của Lê Thế A: Số tiền 1.050.000 đồng thu dưới chiếu trước mặt Thế A, 1.010.000 đồng thu ở túi quần sau bên phải, 10.200.000 đồng ở túi quần trước bên phải, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh dương.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Phương H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh dương.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.540.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-PL ngày 02/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố các bị cáo Lê Thế A, Nguyễn Thị D, Chu Thị T, Đoàn Thị Bích Th và Nguyễn Thị Phương H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố các bị cáo Lê Thế A, Nguyễn Thị D, Chu Thị T, Đoàn Thị Bích Th, Nguyễn Thị Phương H phạm tội "Đánh bạc".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 (đối với tất cả các bị cáo); điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với các bị cáo Thế A, Th, D, H); khoản 2 Điều 51 (đối với các bị cáo Thế A, H, T); Điều 65 (đối với các bị cáo Thế A, D, Th); điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 (đối với bị cáo T); Điều 35 (đối với bị cáo H) Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Lê Thế A từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Bị cáo Nguyễn Thị D từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Bị cáo Chu Thị T từ 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt đối với bản án số 08/2021/HSST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý là 13 tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả 02 bản án là từ 25 đến 28 tháng tù, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đoàn Thị Bích Th từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, Điều 35 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Lê Thế A, Đoàn Thị Bích Th, Nguyễn Thị D, mỗi bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa màu vàng - nâu, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 7.540.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax (thu giữ của Chu Thị T), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen (thu giữ của Nguyễn Thị D). Trả lại: Lê Thế A số tiền 11.210.000 đồng, Chu Thị T số tiền 9.300.000 đồng và 01 ví giả da màu đen, chị Nguyễn Thị Quỳnh L1 01 xe máy điện nhãn hiệu Dibao màu xanh và chị Trần Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS 90B1- 632.89.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Nguyễn Thị Quỳnh L1 trình bày: Chị là con gái của bị cáo T, chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao màu xanh là tài sản hợp pháp của chị, chị không biết việc ngày 21/11/2022 bị cáo T sử dụng xe để đi đánh bạc, chị đề nghị HĐXX trả lại cho chị chiếc xe trên.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Trần Thị L trình bày: Chị là con gái của bị cáo D, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS 90B1-632.89 là tài sản hợp pháp của chị, chị không biết việc ngày 21/11/2022 bị cáo D sử dụng xe để đi đánh bạc, chị đề nghị HĐXX trả lại cho chị chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ

sơ của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 21/11/2022, tại chỗ ở của Lê Thế A và Nguyễn Thị Phương H tại nhà số 78, đường B, thuộc tổ 9, phường H, thành phố P, Lê Thế A, Nguyễn Thị D, Chu Thị T, Đoàn Thị Bích Th, Nguyễn Thị Phương H thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi "Lốc" được thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 7.540.000 đồng (trong đó số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: Bị cáo Thế A 1.270.000đ, bị cáo T 1.800.000đ, bị cáo D 1.500.000đ, bị cáo Th 2.140.000đ, bị cáo H 830.000đ), thì bị tổ công tác đội Điều tra tổng hợp - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an phường H phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Thế A, Nguyễn Thị D, Chu Thị T, Đoàn Thị Bích Th, Nguyễn Thị Phương H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá vai trò đồng phạm: Bị cáo Lê Thế A là người khởi xướng, chuẩn bị bộ bài, chiếu và sử dụng nhà của mình cho các bị cáo khác đánh bạc và trực tiếp đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo D, Th, T, H trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo D, H là người có nhân thân tốt. Bị cáo Thế A đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh nhau"; bị cáo Th đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc"; bị cáo T đã từng bị Tòa án xử phạt tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" (chưa được xóa án tích).

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Thế A, D, Th, H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo Thế A có công với cách mạng, bố đẻ được tặng bằng khen, giấy khen, bố vợ được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, kỷ niệm chương, là thanh niên xung phong hiện đang hưởng chính sách như thương binh, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, mẹ vợ là thanh niên xung phong, được hưởng chính sách như thương binh, được tặng kỷ niệm chương; bị cáo H được tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, bố đẻ được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, kỷ niệm chương, hiện đang hưởng chính sách như thương binh, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, mẹ đẻ là thanh niên xung phong, được hưởng chính sách như thương binh, được tặng kỷ niệm chương, bố chồng được tặng bằng khen, giấy khen; bị cáo T hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của Công an phường Hai Bà Trưng nên các bị cáo Thế A, H, T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Thế A, D, Th, H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo T, ngày 18/01/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 13 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội, làm mất an ninh tại địa bàn phạm tội và là nguyên

nhân phát sinh các tệ nạn xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, đánh giá vai trò của từng bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, chuẩn bị từ trước, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều khai báo thành khẩn, nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo Thế A, D, Th ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo vẫn có khả năng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo H thời gian tham gia đánh bạc và số tiền sử dụng để đánh bạc ít (số tiền là 830.000đ) nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền vẫn có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Đối với bị cáo Chu Thị T, tại bản án số 08/2021/HS-ST ngày 18/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã xử phạt 13 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 26 tháng về tội "Đánh bạc". Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có khả năng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án trước nên cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án số 08/2021/HS-ST ngày 18/01/2021 và hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65 và Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc với mục đích được thua bằng tiền nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Thế A, D, Th, T, song xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên chỉ cần phạt ở mức phù hợp. Đối với bị cáo H HĐXX áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếu nhựa màu vàng và 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân là tài sản hợp pháp của Lê Thế A đã sử dụng làm công cụ đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 7.540.000đ là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc; 01 điện thoại Iphone 13 Promax (thu giữ của Chu Thị T), 01 điện thoại Iphone 7 màu đen (thu giữ của Nguyễn Thị D) là tài sản của các bị cáo, sử dụng để liên lạc rủ nhau đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 11.210.000đ là tài sản hợp pháp của Lê Thế A; số tiền 9.300.000đ và 01 ví giả da màu đen là tài sản hợp pháp của Chu Thị T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu Dibao màu xanh, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Quỳnh L1 (con gái của bị cáo T), chị L1 không biết bị cáo T sử dụng xe làm phương tiện đi đánh bạc nên cần trả lại cho chị L1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS 90B1-632.89, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị L (con gái của bị cáo D), chị L không biết bị cáo D sử dụng xe làm phương tiện đi đánh bạc nên cần trả lại cho chị L là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh dương thu giữ của Nguyễn Thị Phương H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng thu giữ của Đoàn Thị Bích Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu

xanh dương thu giữ của Lê Thế A, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H, Th, Thế A, không liên quan đến vụ án nên ngày 10/01/2023 Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại tài sản trên cho các bị cáo H, Th, Thế A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 50, 58, 47 (đối với tất cả các bị cáo); điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với các bị cáo Thế A, D, Th, H); khoản 2 Điều 51 (đối với các bị cáo Thế A, H, T); Điều 65 (đối với các bị cáo Thế A, D, Th); Điều 35 (đối với bị cáo H); điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 (đối với bị cáo T); khoản 3 Điều 321, Điều 35 (đối với các bị cáo Thế A, D, Th, T) của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố các bị cáo: Lê Thế A, Nguyễn Thị D, Chu Thị T, Đoàn Thị Bích Th, Nguyễn Thị Phương H phạm tội "Đánh bạc".

2/ Xử phạt các bị cáo:

- Lê Thế A 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 21/03/2023).
- Nguyễn Thị D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 21/03/2023).
- Đoàn Thị Bích Th 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 21/03/2023).
- Chu Thị T 14 (mười bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 13 tháng tù của bản án số 08/2021/HS-ST ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 27 (hai mươi bẩy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tạm giữ (ngày 21/11/2022) và được đối trừ với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ của bản án số 08/2021/HS-ST (từ ngày 07/9/2020 đến 16/9/2020).
- Nguyễn Thị Phương H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Lê Thế A cho Ủy ban nhân dân phường H; giao các bị cáo Nguyễn Thị D và Đoàn Thị Bích Th cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Hình phạt bổ sung:

Phạt các bị cáo Lê Thế A, Nguyễn Thị D, Đoàn Thị Bích Th, Chu Thị T, mỗi bị cáo 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4/ Xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa màu vàng - nâu và 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân, có hoa văn màu trắng - xanh.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 7.540.000đ (bẩy triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh dương, có IMEI 358612417397510, IMEI 2: 358612416922854, bên trong điện thoại có lắp 01 sim Vinaphone có dãy số 898402000, 11179886773 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, có số IMEI 358686093543472, bên trong điện thoại có lắp sim Vinaphone có dãy số 89840 20001 05896 10997.

- Trả lại bị cáo Lê Thế A số tiền 11.210.000đ (mười một triệu hai trăm mười nghìn đồng);

- Trả lại bị cáo Chu Thị T số tiền 9.300.000đ (chín triệu ba trăm nghìn đồng) và 01 ví giả da nữ màu đen.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Quỳnh L1 01 xe máy điện nhãn hiệu Dibao, màu xanh tím than, không gắn biển số, có số động cơ là QS 60V1000W180708351341, số máy RL9YGEKIEJAF04143.

- Trả lại cho chị Trần Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, gắn biển số 90B1-632.89, màu sơn đỏ - đen, số máy 0035840, số khung 5106DY035776.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Ủy nhiệm chi số 18 ngày 08/02/2023 và Ủy nhiệm chi số 19 ngày 10/02/2023).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Thế A, Nguyễn Thị D, Chu Thị T, Đoàn Thị Bích Th, Nguyễn Thị Phương H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân